TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC TP HÀ NỘI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC GIA LÂM
Số: 8563/QĐ-PCGIALAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Hưng, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026.
Dự toán mua sắm: "Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026".

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC GIA LÂM

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2004/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính Phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính Phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-HĐTV ngày 12/02/2026 của Hội đồng thành viên Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế mua sắm;

Căn cứ Quyết định 109/QĐ-HĐTV ngày 31/3/2026 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế mua sắm trong Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 12870/QĐ-EVNHANOI ngày 30/12/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng – tài chính năm 2026 cho Công ty Điện lực Gia Lâm;

Căn cứ Tờ trình số 845/KHVT ngày 13/10/2026 về việc xin mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026 đã được phê duyệt;

Căn cứ Tờ trình số 846/KHVT ngày 14/10/2026 của Phòng Kế hoạch vật tư Về việc xin duyệt chủ trương lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư theo hình thức chào giá trực tuyến rút gọn phục vụ mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 8464/QĐ-PCGIALAM ngày 21/10/2026 của Giám đốc Công ty Điện lực Gia Lâm về việc phê duyệt dự toán "Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026" đã được phê duyệt;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 888/KHVT ngày 23/10/2026 của Phòng Kế hoạch Vật tư về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026;

Theo đề nghị của Phòng KHVT tại tờ trình số 8507/TTr-PCGIALAM ngày 22/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) Phó Giám đốc Kỹ thuật, Trưởng các đơn vị: Phòng Kế hoạch vật tư, Phòng tài chính kế toán, Phòng Kỹ thuật An toàn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- KHVT (04 bản giấy để t/h);
- Lưu: VT, KHVT.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N:0100101114-009-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY ĐIỆN LỰC GIA LÂM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Vũ Huy

Phụ lục I

BẢNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

GÓI THẦU: SỐ 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PCGIALAM ngày tháng năm 2026)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	**Tóm tắt công việc chính của gói thầu**									
1	Công ty Điện lực Gia Lâm	Gói thầu số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026	Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026	**1.940.049.444**	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026	Chào giá trực tuyến rút gọn	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	10 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.940.049.444 (đã bao gồm VAT)**								

Phụ lục II
BẢNG GIÁ KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU:
Số 30.MS.KHVT SXKD 2026: Mua sắm vật tư phục vụ SXKD bổ sung lần 3 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PCGIALAM ngày tháng 10 năm 2026).

STT	Tên vật tư thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (trước thuế)	Thành tiền (trước thuế)	Thuế VAT 10%	Thuế VAT 8%	Thành tiền sau thuế	Cơ sở ghi giá
1	Ống nhựa xoắn HDPE 65/50	mét	300	28.300,0	8.490.000		679.200	9.169.200	Quyết định số 8464/QĐ-PCGIALAM ngày 21/10/2026
2	Ống nhựa xoắn HDPE ĐK 40/30	mét	300	14.133,0	4.239.900		339.192	4.579.092	
3	Cáp hạ áp-Cu-4x16mm2-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	mét	3.500	314.067,0	1.099.234.500		87.938.760	1.187.173.260	
4	Cáp hạ áp-Cu-4x16mm2-Giáp kim loại dải băng kép-Cách điện XLPE	mét	200	336.933,0	67.386.600		5.390.928	72.777.528	
5	Cáp hạ áp-Cu-4x25mm2-Giáp kim loại dải băng kép-Cách điện XLPE	mét	300	514.800,0	154.440.000		12.355.200	166.795.200	
6	Cáp hạ áp-Cu-2x10mm2-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	mét	1.000	106.800,0	106.800.000		8.544.000	115.344.000	
7	Cáp hạ áp-Cu-2x10mm2-Giáp kim loại dải băng kép-Cách điện XLPE	mét	300	117.233,0	35.169.900		2.813.592	37.983.492	
8	Cáp vặn xoắn hạ áp-4x120mm2	mét	1.000	218.400,0	218.400.000		17.472.000	235.872.000	
9	MCCB 3 cực 250A-690VAC/800V-36kArms-CO bằng tay	cái	3	4.992.000,0	14.976.000		1.198.080	16.174.080	
10	Cáp hạ áp-Cu-1x16mm2-Không giáp kim loại-Cách điện XLPE	mét	300	76.233,0	22.869.900		1.829.592	24.699.492	
11	Dây đồng bọc cách điện-22kV-1x50mm2-Cách điện XLPE-Uo/U: 12,7/22kV	mét	50	332.700,0	16.635.000		1.330.800	17.965.800	

STT	Tên vật tư thiết bị	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (trước thuế)	Thành tiền (trước thuế)	Thuế VAT 10%	Thuế VAT 8%	Thành tiền sau thuế	Cơ sở ghi giá
12	Dây thép mạ ĐK 3mm	kg	1.000	46.833,0	46.833.000	4.683.300		51.516.300	Quyết định số 8464/QĐ-PCGIALAM ngày 21/10/2026
	Tổng cộng				**1.795.474.800**	**4.683.300**	**139.891.344**	**1.940.049.444**	

(Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm bốn mươi tư đồng).